

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2025/HC-ST**

Ngày: 26-6-2025

V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Vĩnh Kỳ;
2. Ông Đoàn Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Việt Quốc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 132/2025/TLST-HC, ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2025/QĐXXST-HC, ngày 11 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: bà Đinh Gia Thu T, sinh năm 1981; địa chỉ: khu phố G, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

- Người bị kiện:

1. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B; địa chỉ: khu dân cư B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. UBND thành phố P, tỉnh Bình Thuận; địa chỉ: D T, thành phố P;
2. Chi nhánh Văn phòng Đ; địa chỉ: số C T, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận;
3. Bà Ngô Thị Kim H, sinh năm 1976; địa chỉ: khu phố A, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện bà Đinh Gia Thu T trình bày: ngày 03/4/2025 bà Ngô Thị Kim H có chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà thông qua Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng công chứng Trương Văn Cương tỉnh B công chứng theo số công chứng 02638, quyền số: 03/2025 TP/CC-SCC, HĐGD. Thông tin thửa đất: thửa đất số: 486, tờ bản đồ số: 17, diện tích đất: 80,9 m², mục đích sử dụng đất: đất ở tại nông thôn, thời hạn sử dụng: lâu dài; địa chỉ thửa đất tại: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Được Sở T3 cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 226795 (số vào sổ cấp GCN: CS 08098) ngày 03/05/2019. Ngày 03/4/2025, bà có nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố P để đăng ký biến động sang tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 226795 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp ngày 03/05/2019. Đến ngày 08/4/2025, bà liên hệ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố P để nhận hồ sơ theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả thì được biết hồ sơ của bà bị hoàn trả, kèm theo Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 08/4/2025 của Chi nhánh văn phòng Đ về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đinh Gia Thu T. Trong nội dung thông báo có nêu: “...Thửa đất bà T đăng ký nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 486, tờ bản đồ số 17, diện tích 80,9m² đất ở tại nông thôn; địa chỉ thửa đất tại: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận số CQ 226795 cấp ngày 03/05/2019. Qua kiểm tra thửa đất ở tại nông thôn của bà có một phần diện tích đất có nguồn gốc chuyển mục đích sử dụng đất (tại Quyết định số 5833/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 cho ông Trần Văn C) nhưng không phù hợp quy hoạch (đất trồng cây lâu năm) theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tại Quyết định số 3200/QĐ-UBND, ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt...” nên Chi nhánh Văn phòng Đ không thực hiện nhiệm vụ công vụ đăng ký biến động theo quy định mà hoàn trả hồ sơ xin đăng ký của bà.

Cho rằng hành vi của Chi nhánh Văn phòng Đ hoàn trả hồ sơ của bà là trái pháp luật và ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giải quyết:

1. Hủy Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 08/4/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đinh Gia Thu T.

2. Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh văn phòng Đ thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao theo quy định của pháp luật trong trường hợp đăng ký biến động do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà.

Tại văn bản số 1418/VPĐKĐĐ-ĐKCG, ngày 23/5/2025, người bị kiện Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B trình bày: thống nhất ý kiến tại Công văn số 3119/CNVPĐKĐĐPT-TLTT ngày 21/5/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ.

Tại văn bản số 3119/CNVPĐKĐĐPT-TTTL ngày 21/5/2025, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Chi nhánh Văn phòng Đ trình bày:

Ngày 03/4/2025, Chi nhánh Văn phòng Đ có tiếp nhận hồ sơ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà Đinh Gia Thu T theo biên nhận số 2025-120/SNNMT-VPĐKĐĐ. Bà Đinh Gia Thu T nhận chuyển nhượng từ ông Trương Quang T1 và bà Phan Thị Tố N đối với thửa đất số 486, tờ bản đồ số 17, diện tích 80,9 m² đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất tại thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 226795 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp ngày 03/5/2019. Thửa đất số 486, tờ bản đồ số 17 theo Giấy chứng nhận số CQ 226795 có lịch sử biến động như sau:

- Ông Trần Văn C được UBND thành phố P cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở tại nông thôn với diện tích 1733,2 m² theo Quyết định số 5833/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 đối với thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17 theo Giấy chứng nhận số CN 222492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp ngày 12/7/2018 và được cấp đổi thành Giấy chứng nhận số CO 667400 ngày 11/9/2018 đối với thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17, diện tích 2226,6 m² gồm 1925,8 m² đất ở tại nông thôn và 300,8 m² đất trồng cây lâu năm.

- Ông Trần Văn C thực hiện đồng thời việc hợp thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17 thuộc Giấy chứng nhận số CO 667400 với thửa đất số 187, tờ bản đồ số 17 thuộc Giấy chứng nhận số CN 222257 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp ngày 12/7/2018 và tách thửa thành 08 (tám) thửa đất theo Mạnh chinh lý thửa đất lập ngày 15/11/2018; trong đó có thửa đất số 457 với diện tích 255,1 m² gồm 247,2 m² đất ở tại nông thôn và 7,9 m² đất trồng cây lâu năm được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp Giấy chứng nhận số CP 594820 ngày 24/12/2018.

- Ông Trần Văn C tiếp tục tách thửa đất số 457 thành 03 (ba) thửa đất; trong đó có thửa đất số 486 với diện tích 80,9 m² đất ở tại nông thôn chuyển nhượng cho bà Hồ Đoàn Minh K và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp Giấy chứng nhận số CQ 133740 ngày 28/02/2019.

- Bà Hồ Đoàn Minh K chuyển nhượng thửa đất số 486 cho bà Phan Thị Tố N và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp đổi thành Giấy chứng nhận số CQ 226795 ngày 03/5/2019.

Qua rà soát hồ sơ thì thửa đất số 486, tờ bản đồ số 17 theo Giấy chứng nhận số CQ 226795 có một phần diện tích đất ở tại nông thôn có nguồn gốc được UBND thành phố P cho phép ông Trần Văn C chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở tại nông thôn theo Quyết định số 5833/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 nhưng không phù hợp quy hoạch sử dụng đất theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 theo Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B.

Ngày 30/11/2023, UBND tỉnh B ban hành Công văn số 4721/UBND-KT về việc ý kiến về nội dung báo cáo và đề nghị của Sở T3 tại Công văn số 5523/STNMT-CCQLĐĐ ngày 20/11/2023: "...2. Giao trách nhiệm cho UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tự rà soát và tự chịu trách nhiệm đối với các trường hợp đã cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trước đây mà không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân tham mưu, giải quyết trước đây. Trên cơ sở kết quả rà soát, có báo cáo và kiến nghị đề xuất gửi Sở T3."

Căn cứ công văn nêu trên của UBND tỉnh B, hiện nay UBND thành phố P đang rà soát và kiến nghị đề xuất giải quyết đối với các trường hợp đã cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trước đây mà không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân tham mưu, giải quyết trước đây.

Chi nhánh Văn phòng hiện vẫn chưa nhận được ý kiến chỉ đạo giải quyết hồ sơ của cấp có thẩm quyền liên quan đến vướng mắc các trường hợp hồ sơ đã chuyển mục đích chưa đảm bảo theo quy định. Do đó, ngày 08/4/2025, Chi nhánh Văn phòng ban hành Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của bà Đinh Gia Thu T. Sau khi các cấp có thẩm quyền có ý kiến chỉ đạo liên quan đến các nội dung vướng mắc của Chi nhánh V thì Chi nhánh Văn phòng sẽ thông báo lại cho bà Đinh Gia Thu T được biết và phối hợp thực hiện giải quyết hồ sơ theo quy định.

- *Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo đối thoại cho UBND thành phố P vẫn không có ý kiến và có đơn xin xét xử vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị Kim H trình bày:* bà được ông Trương Quang T1, sinh năm 1983 và bà Phan Thị Tố N, sinh năm 1983 ủy quyền được toàn quyền định đoạt đối với quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: 486, tờ bản đồ số: 17, diện tích đất: 80,9m²; địa chỉ thửa đất tại: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Được Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh T3 cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 226795 (sổ vào sổ cấp GCN: CS 08098) ngày 03/05/2019.

Căn cứ theo các nội dung của Hợp đồng ủy quyền, vào ngày 03/4/2025 tôi và bà Đinh Gia Thu T đã ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: 486, tờ bản đồ số: 17, diện tích đất: 80,9m² ; địa chỉ thửa đất tại: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận và được Văn phòng C công chứng theo số công chứng 02638, quyền số: 03/2025 TP/CC-SCC, HĐGD.

Sau khi làm thủ tục chuyển nhượng, bà và bà Đinh Gia Thu T đã tiến hành giao tài sản là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: 486, tờ bản đồ số: 17, diện tích đất: 80,9m²; địa chỉ thửa đất tại: thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 226795 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp ngày 03/05/2019 .

Giữa bà và bà Đinh Gia Thu T, không có sự tranh chấp khiếu nại liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng hay tranh chấp gì đến nội dung ủy quyền chuyển nhượng, hiện nay tài sản là quyền sử dụng đất bà cũng đã chuyển giao cho bà T nên tôi không còn liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng quy định của Luật tố tụng hành chính;

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Đinh Gia

Thu T: hủy Hủy Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 08/4/2024 của Chi nhánh Văn phòng Đ, về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đình Gia Thu T; buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh văn phòng Đ thực hiện nhiệm vụ, công vụ về việc giải quyết hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của bà T theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi nhánh Văn phòng Đ, Ủy ban nhân dân thành phố P và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B được Tòa án triệu tập hợp lệ, các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa và đều có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: ngày 08/4/2025, bà Đình Gia Thu T nhận được Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT, ngày 08/4/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đình Gia Thu T. Ngày 15 tháng 4 năm 2025 bà Đình Gia Thu T có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận là còn trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: bà Đình Gia Thu T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT, ngày 08/4/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đình Gia Thu T. Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều 32 Luật Tố tụng hành chính, xác định văn bản nêu trên là quyết định hành chính bị kiện. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[4] Về tư cách tham gia tố tụng: do các Chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh Bình Thuận vẫn là đơn vị hạch toán phụ thuộc và vẫn đang hoạt động theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND, ngày 03/10/2023 của UBND tỉnh B. Nên xác định Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B là người bị kiện và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thụ lý giải quyết vụ án là đảm bảo quyền lợi của đương sự và đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đình Gia Thu T:

- Căn cứ lời khai của người khởi kiện và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

- Ông Trần Văn C được UBND thành phố P cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở tại nông thôn với diện tích 1733,2 m² theo Quyết định số 5833/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 đối với thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17 theo Giấy chứng nhận số CN 222492 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp ngày 12/7/2018 và được cấp đổi thành Giấy chứng nhận số CO 667400 ngày 11/9/2018 đối

với thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17, diện tích 2226,6 m² gồm 1925,8 m² đất ở tại nông thôn và 300,8 m² đất trồng cây lâu năm.

- Ông Trần Văn C thực hiện đồng thời việc hợp thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17 thuộc Giấy chứng nhận số CO 667400 với thửa đất số 187, tờ bản đồ số 17 thuộc Giấy chứng nhận số CN 222257 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp ngày 12/7/2018 và tách thửa thành 08 (tám) thửa đất theo Mạnh chính lý thửa đất lập ngày 15/11/2018; trong đó có thửa đất số 457 với diện tích 255,1 m², 247,2 m² đất ở tại nông thôn và 7,9 m² đất trồng cây lâu năm được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp Giấy chứng nhận số CP 594820 ngày 24/12/2018.

- Ông Trần Văn C tiếp tục tách thửa đất số 457 thành 03 (ba) thửa đất; trong đó có thửa đất số 486 với diện tích 80,9 m² đất ở tại nông thôn chuyển nhượng cho bà Hồ Đoàn Minh K và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp Giấy chứng nhận số CQ 133740 ngày 28/02/2019.

- Bà Hồ Đoàn Minh K chuyển nhượng thửa đất số 486 cho bà Phan Thị Tố N và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T3 cấp đổi thành Giấy chứng nhận số CQ 226795 ngày 03/5/2019.

Bà Phan Thị Tố N cùng chồng là ông Trương Quang T1 ủy quyền cho bà Ngô Thị Kim H thực hiện việc chuyển nhượng thửa đất số 486, tờ bản đồ số 17 với diện tích 80,9 m² cho bà Đinh Gia Thu T vào ngày 03 tháng 4 năm 2025. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa các bên được lập tại Văn phòng công chứng Trương Văn Cương tỉnh B. Sau khi nhận chuyển nhượng thửa đất nêu trên, bà Đinh Gia Thu T nộp hồ sơ đề nghị Chi nhánh Văn phòng Đ thực hiện việc đăng ký cập nhật biến động sang tên theo quy định của pháp luật.

Nhận thấy, khi thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, các bên đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện để được chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật Đất đai. Nhưng Chi nhánh Văn phòng Đ ban hành Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 08/4/2025, về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đinh Gia Thu T là không đúng quy định. Trường hợp của bà T thuộc trường hợp bắt buộc phải đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm khoản 1, khoản 2 Điều 133 Luật Đất đai năm 2024.

Đến nay Quyết định số 5833/QĐ-UBND ngày 16/8/2018 của UBND thành phố P cho phép ông Trần Văn C được chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở tại nông thôn với diện 1733,2m² vẫn còn hiệu lực, chưa bị thu hồi, hủy bỏ.

Tại thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 08/4/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đinh Gia Thu T với lý do: *“không phù hợp quy hoạch (đất trồng cây lâu năm) theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tại quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt”* mà không đưa ra được căn cứ pháp lý nào là trái với các quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên, xét yêu cầu của bà Đinh Gia Thu T về việc hủy Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 08/4/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đ là có căn

cứ chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[6] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Gia Thu T được chấp nhận nên bà T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Văn phòng Đ phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, Điều 32, khoản 1, khoản 2 Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính;
- Khoản 1 Điều 45, khoản 1, khoản 2 Điều 133 Luật Đất đai năm 2024;
- Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Gia Thu T về việc:

- Hủy Thông báo số 474/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 08/4/2024 của Chi nhánh Văn phòng Đ, về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đinh Gia Thu T.
- Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh Văn phòng Đ thực hiện nhiệm vụ, công vụ trong việc thực hiện đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của bà Đinh Gia Thu T theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

- Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm;
- Hoàn trả cho bà Đinh Gia T2 T số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Biênthu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000715 ngày 22/4/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh B.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thái